



BẢN TIN
KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ &
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
Phát hành định kỳ hàng tháng

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 3 toà nhà ngân hàng Sacombank, đường Lê
Đức Thọ, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
ĐT: 024 35568636 * Website : acacvn.com

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Số 4, Lô LK1, KĐT ICC nối đường Lạch Tray với đường Hồ
Sen, Cầu Rào 2, P. Đông Hải, Q. Lê Chân, TP Hải Phòng
ĐT: 0225 3736866 * Email : acacvn@acacvn.com



Mã QR



Nội dung	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	3-4
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	5
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	6
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	7-8
CÁC VĂN BẢN KHÁC	9

THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

Hướng dẫn hoàn thuế GTGT nộp thừa, nộp nhầm

Theo **Công văn 3554/TCT-KK** ngày 26/9/2022 hướng dẫn hoàn thuế GTGT nộp thừa, nộp nhầm.

Điểm a khoản 2 Điều 41 Thông tư 80/2021/TT-BTC quy định trách nhiệm của cơ quan thuế trong việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hoàn nộp thừa. Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ hoàn nộp thừa theo quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm thực hiện giải quyết hồ sơ hoàn nộp thừa của người nộp thuế bao gồm: phân loại hồ sơ hoàn thuế thuộc diện hoàn thuế trước hoặc thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế; xác định số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa được hoàn; xác định số tiền thuế nợ, tiền phạt, tiền chậm nộp phải bù trừ với số tiền được hoàn; ban hành Quyết định hoàn thuế hoặc Quyết định hoàn thuế kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước hoặc Thông báo về việc không được hoàn thuế (nếu có); ban hành Lệnh hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước hoặc Lệnh hoàn trả kiêm bù trừ khoản thu ngân sách nhà nước gửi Kho bạc Nhà nước để thực hiện hoàn thuế cho người nộp thuế theo quy định.

Trường hợp, Công ty A không phát sinh nghĩa vụ thuế GTGT tại Cục Thuế tỉnh nhưng đã nộp tiền thuế GTGT vào Kho bạc Nhà nước, tên cơ quan quản lý thu tại chứng từ là Cục Thuế tỉnh; nay Công ty có đề nghị hoàn trả số tiền thuế GTGT nộp thừa, nộp nhầm thì Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hoàn nộp thừa, nộp nhầm theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 41 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

Khai bổ sung tăng chỉ tiêu đề nghị hoàn trên tờ khai thuế GTGT

Theo **Công văn 3580/TCT-KK** ngày 27/9/2022 về khai bổ sung tăng chỉ tiêu đề nghị hoàn trên tờ khai thuế GTGT. Trường hợp người nộp thuế đã nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế nhưng không được chấp nhận (cơ quan Thuế đã có thông báo về việc không chấp nhận hồ sơ hoàn thuế gửi người nộp thuế) do chưa kê khai số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn (chỉ tiêu 30) trên tờ khai thuế giá trị gia tăng mẫu số 02/GTGT quý 2/2022 và người nộp, thuế cũng chưa nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng mẫu số 02/GTGT kỳ tính thuế quý 3/2022 đến cơ quan thuế thì người nộp thuế được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn trên tờ khai thuế giá trị gia tăng mẫu số 02/GTGT quý 2/2022 theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Thuế suất thuế GTGT đối với hoạt động môi giới hưởng hoa hồng

Theo **Công văn số 46742/CTHN-TTHT** ngày 23/9/2022 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty A có hoạt động cung cấp dịch vụ môi giới tại Việt Nam cho khách hàng là Công ty thuộc khu chế xuất tại Việt Nam. Dịch vụ môi giới được thực hiện và tiêu dùng trong khu chế xuất (dịch vụ xuất khẩu), khi cung cấp dịch vụ này, Công ty thực hiện lập hóa đơn GTGT với thuế suất thuế GTGT là 0% nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016

của Bộ Tài chính. Khu chế xuất được xác định theo hướng dẫn tại Khoản 20 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Công ty cung cấp dịch vụ môi giới cho khách hàng là các Công ty nội địa, Công ty nước ngoài được thực hiện và tiêu dùng tại Việt Nam, Công ty lập hóa đơn GTGT với thuế suất thuế GTGT là 10% theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Theo Công văn số 42225/CTHN-TTHT ngày 26/8/2022 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty A được Sở Khoa học và công nghệ TP Hà Nội cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ ngày 11/11/2021 và đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 2 Thông tư số 03/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Mức ưu đãi và thời gian ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1 khoản 2 Điều 3 Thông tư số 03/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính:

“Điều 3. Ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Mức và thời gian ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Doanh nghiệp khoa học và công nghệ được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ, cụ thể: được miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo.

b) Thời gian miễn thuế giảm thuế đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ được tính liên tục kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ thì năm đầu tiên tính thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư.

c) Trong thời gian đang được ưu đãi miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, nếu năm nào doanh nghiệp khoa học và công nghệ không đáp ứng điều kiện về doanh thu của các sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên tổng doanh thu năm của doanh nghiệp thì năm đó doanh nghiệp khoa học và công nghệ không được hưởng ưu đãi và được tính trừ vào thời gian được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

2. Một số trường hợp áp dụng

a) Trường hợp doanh nghiệp khoa học và công nghệ đã hoặc đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện ưu đãi khác (ngoài điều kiện ưu đãi doanh nghiệp khoa học và công nghệ) mà được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ thì thời gian miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện doanh nghiệp khoa học và công nghệ được xác định bằng thời gian miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho doanh nghiệp khoa học và công nghệ trừ đi thời gian miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đã hưởng theo điều kiện ưu đãi khác.”

Để được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học và công nghệ phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật và nộp thuế theo kê khai

CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Hướng dẫn chính sách thuế đối với đất nông nghiệp đã giao cho doanh nghiệp quản lý

Theo **Công văn 3610/TCT-CS** ngày 28/9/2022 về hướng dẫn chính sách thuế đối với đất nông nghiệp đã giao cho doanh nghiệp quản lý.

Về chính sách thuế sử dụng đất nông nghiệp: - Căn cứ Khoản 4 Điều 58 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; “Điều 58. Thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế đối với thuế sử dụng đất nông nghiệp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Thông tư này 4. Đối với các trường hợp miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp theo Nghị quyết của Quốc hội đối với từng thời kỳ thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành”.

Về chính sách thu tiền thuê đất: - Trường hợp các doanh nghiệp, Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp được Nhà nước cho thuê đất sau đó giao khoán cho các hộ gia đình theo Nghị định số 135/2005/NĐ-CP của Chính phủ thì các doanh nghiệp, Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp không thuộc đối tượng được xem xét miễn tiền thuê đất theo quy định tại Mục 4 Phần VII Thông tư số 141/2007/TT-BTC và Khoản 9 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP. Chỉ áp dụng miễn tiền thuê đất đối với trường hợp hộ nông dân, hộ nông trường viên, xã viên Hợp tác xã nông nghiệp được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp.

VẤN ĐỀ KHÁC

Vướng mắc về hóa đơn điện tử

Theo **Công văn 3655/TCT-CS** ngày 3/10/2022 về vướng mắc về hóa đơn điện tử, trường hợp doanh nghiệp phát sinh các hoạt động tạm xuất, tái nhập; tạm nhập, tái xuất nguyên vật liệu, thành phẩm, máy móc, công cụ, dụng cụ dưới các hình thức cho vay, cho mượn, hoàn trả hàng hóa thì doanh nghiệp lập hóa đơn điện tử và ghi đầy đủ nội dung theo đúng quy định pháp luật.

Hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp

NHNN Việt Nam ban hành **Thông tư 12/2022/TT-NHNN** ngày 30/9/2022 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp. Thông tư hướng dẫn bên đi vay phải đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài với NHNN nếu có thay đổi bất kỳ nội dung nào liên quan đến khoản vay được nêu tại văn bản xác nhận đăng ký, văn bản xác nhận đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của NHNN, trừ một số trường hợp như sau:

- Thay đổi thời gian rút vốn, trả nợ gốc trong vòng 10 ngày làm việc so với kế hoạch đã được NHNN xác nhận;
- Thay đổi địa chỉ của bên đi vay nhưng không thay đổi tỉnh, thành phố nơi bên đi vay đặt trụ sở chính;
- Thay đổi bên cho vay, các thông tin liên quan về bên cho vay trong khoản vay hợp vốn có chỉ định đại diện các bên cho vay, trừ trường hợp bên cho vay đồng thời là đại diện các bên cho vay và việc thay đổi đó làm thay đổi vai trò đại diện các bên cho vay;
- Thay đổi tên giao dịch thương mại của ngân hàng cung ứng dịch vụ tài khoản, ngân hàng phục vụ giao dịch bảo đảm;
- Thay đổi kế hoạch trả lãi, phí của khoản vay so với kế hoạch đã được NHNN xác nhận nhưng không thay đổi cách xác định lãi, phủ quy định tại thỏa thuận vay.
- Thay đổi số tiền rút vốn, trả nợ gốc, lãi, phí trong phạm vi 100 đơn vị tiền tệ của đồng tiền vay nước ngoài so với số tiền đã đăng ký.
- Thay đổi số tiền rút vốn, trả nợ gốc thực tế của một kỳ cụ thể ít hơn số tiền được nêu tại kế hoạch rút vốn, trả nợ.

Thông tư 12/2022/TT-NHNN có hiệu lực kể từ ngày 15/11/2022 và thay thế các Thông tư 03/2016/TT-NHNN, Thông tư 05/2016/TT-NHNN, Thông tư 05/2017/TT-NHNN

Ban hành Quy trình quản lý hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế

Tổng Cục thuế ban hành **Quyết định 1521/QĐ-TCT** ngày 22/9/2022 về Quy trình quản lý hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.

Cụ thể, nội dung Quy trình quản lý hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế gồm:

- Quy trình cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.
- Quy trình quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế của đại lý thuế và quản lý hành nghề của nhân viên đại lý thuế.
- Quy trình quản lý cập nhật kiến thức.

Trong đó, có hướng dẫn Quy trình xử lý đại lý thuế (ĐLT) tạm ngừng hoạt động, kinh doanh hoạt động, kinh doanh trở lại sau khi tạm ngừng như sau:

ĐLT đang hoạt động chuyển sang tạm ngừng hoạt động, kinh doanh hoặc đang tạm ngừng hoạt động, kinh doanh chuyển sang hoạt động trở lại theo quy định về đăng ký thuế thì Phân hệ đăng ký thuế tự động chuyển thông tin sang Phân hệ quản lý ĐLT.

- Trường hợp tạm ngừng hoạt động, kinh doanh, Phân hệ quản lý ĐLT thực hiện như sau:

+ Tự động cập nhật trạng thái “ĐLT tạm ngừng hoạt động kinh doanh” đồng thời công khai thông tin trên Cổng thông tin điện tử.

+ Tự động gửi thông tin sang Phân hệ XLTK để cập nhật trạng thái ĐLT tạm ngừng cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; gửi thông tin cho NNT đang sử dụng dịch vụ của ĐLT (nếu có).

- Trường hợp ĐLT trở lại hoạt động, kinh doanh sau khi tạm ngừng:

+ Bộ phận quản lý ĐLT tại Cục Thuế kiểm tra điều kiện hoạt động của ĐT và nhân viên ĐLT. Trường hợp đủ điều kiện thì cập nhật vào Phân hệ quản lý ĐLT để bỏ trạng thái “ĐLT tạm ngừng hoạt động, kinh doanh” đồng thời công khai thông tin trên Cổng TTĐT.

+ Phân hệ quản lý ĐLT tự động gửi thông tin sang Phân hệ XLTK để cập nhật trạng thái ĐLT tiếp tục cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế.

Quyết định 1521/QĐ-TCT có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

VĂN BẢN KHÁC

- ❖ Theo Công văn số 4139/TCHQ-TXNK ngày 04/10/2022 của TCHQ về việc thuế GTGT hàng nhập khẩu.
- ❖ Theo Công văn số 47499/CTHN-TTHT ngày 29/09/2022 của Cục thuế HN về việc giá tính thuế GTGT đối với hàng cho, biếu, tặng.
- ❖ Theo Công văn số 4044/TCHQ-CCHĐH ngày 28/09/2022 của TCHQ về việc trả lời kiến nghị của doanh nghiệp thuộc Liên minh Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam (VBF).
- ❖ Theo Công văn số 47147/CTHN-TTHT ngày 27/09/2022 của Cục thuế HN về việc kê khai thuế GTGT đối với hóa đơn điện tử có ngày lập khác ngày ký.